UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **02** /2024/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 10 tháng 01 năm 2024

QUYÉT ĐỊNH

Ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng phòng, phó trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cử Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BTTTT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Thông tin và Truyền thông trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng phòng, phó trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2024 và thay thế Quyết định số 75/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; Trưởng phòng, phó trưởng phòng Phòng Văn hóa - Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Luu: VT, TH2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH

releg

Lê Văn Lương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng phòng, phó trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên đia bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số **QL**/2024/QĐ-UBND ngày**10** /**Ol** /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Điều 1. Phạm vi điều chính

Quy định này quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; trưởng phòng, phó trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- 1. Các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông
- a) Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng phòng, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (sau đây gọi chung là trưởng phòng và tương đương);
- b) Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó trưởng phòng, Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (sau đây gọi chung là phó trưởng phòng và tương đương).
- 2. Trưởng phòng, phó trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

- 1. Về chính trị tư tưởng
- a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng;
- b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất kỳ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước;

- c) Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân;
- d) Chấp hành nghiêm sự phân công của cơ quan, tổ chức và giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.
 - 2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật
- a) Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và vì nhân dân phục vụ; bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, không tham vọng quyền lực, không háo danh; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi;
- b) Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; gương mẫu, cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;
- c) Có tinh thần đoàn kết, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; hợp tác, trọng dụng người tài, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm;
- d) Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm;
- e) Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị và địa phương nơi công tác; báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, khách quan; thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;
- f) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo; có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn được phân công; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân.

- 3. Về trình độ đào tạo, bồi dưỡng
- a) Chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực được phân công công tác;
 - b) Lý luận chính trị: Trung cấp trở lên;
- c) Có trình độ tin học, ngoại ngữ (hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp làm việc ở vùng dân tộc thiểu số) phù hợp.
 - 4. Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.
 - 5. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
 - 6. Đảm bảo tuổi bổ nhiệm theo quy định.
- 7. Có 03 năm liên tục liền kề năm xem xét bổ nhiệm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- 8. Cán bộ được giới thiệu từ nguồn nhân sự tại chỗ phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Đối với nhân sự từ nơi khác phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 4. Tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông

- 1. Đảm bảo đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Quy định này.
- 2. Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; có năng lực nghiên cứu xây dựng đề án, văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; có năng lực đề xuất kế hoạch, biện pháp, lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện toàn diện các mặt công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng.
- 3. Có khả năng nghiên cứu, phân tích, tham mưu lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông cụ thể hóa và chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của cấp trên thành mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện thuộc lĩnh vực công tác của phòng.
- 4. Kịp thời quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhiệm vụ công tác của Sở Thông tin và Truyền thông đến công chức, viên chức trong phòng, đơn vị.
- 5. Tích cực, chủ động và phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quy định; kịp thời đề xuất lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông để phát huy những ưu điểm và khắc phục kịp thời những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ.

- 6. Có thời gian giữ chức vụ phó trưởng phòng và tương đương ít nhất 02 năm. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
- 7. Đối với chức danh Chánh Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông ngoài việc áp dụng các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều này còn phải tuân thủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của tỉnh và pháp luật chuyên ngành thanh tra.

Điều 5. Tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông

- 1. Đảm bảo đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Quy định này.
- 2. Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; có khả năng tham mưu, đề xuất; tổ chức triển khai nghiên cứu, thực hiện các đề tài, đề án, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên môn được phân công.
- 3. Có khả năng nghiên cứu, tham mưu giúp trưởng phòng giải quyết các công việc khi được giao.
- 4. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; có thời gian công tác đủ 36 tháng trở lên (không tính thời gian tập sự).
- 5. Đối với chức danh Phó Chánh Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông ngoài việc áp dụng các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều này còn phải tuân thủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của tỉnh và pháp luật chuyên ngành thanh tra.

Điều 6. Tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- 1. Đảm bảo đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Quy định này.
- 2. Nắm vững kiến thức về quản lý Nhà nước về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chuyên ngành được phụ trách; có khả năng nghiên cứu, phân tích, tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện cụ thể hóa và chỉ đạo, tổ chức triển khai và xây dựng kế hoạch, phương án, đề án quản lý Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan.
- 3. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý; có thời gian giữ chức vụ phó trưởng phòng và tương đương ít nhất 02 năm.

Điều 7. Tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

1. Đảm bảo đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Quy định này.

- 2. Có kiến thức cơ bản về quản lý Nhà nước về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chuyên ngành của cơ quan; có khả năng nghiên cứu, phân tích, tham mưu lãnh đạo Phòng cụ thể hóa và chỉ đạo, tổ chức triển khai và xây dựng kế hoạch, phương án, đề án quản lý Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- 3. Được rèn luyện trong thực tiễn công tác; có thời gian công tác đủ 36 tháng trở lên (không tính thời gian tập sự).

Điều 8. Tổ chức thực hiện

- 1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này.
- 2. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.